

gồm cả việc trả lương cho cán bộ chuyên trách của Hội, trụ sở, phương tiện) đều do Hội tự lo liệu. Trong một số trường hợp cụ thể, theo đề nghị của từng Hội, Nhà nước có thể bảo trợ cho Hội một phần kinh phí và phương tiện hoạt động.

4. Ban Tổ chức của Chính phủ có trách nhiệm hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện Chỉ thị này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

NGUYỄN KHÁNH

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 9-CT ngày 17-1-1989 về việc nhập và cung ứng thuốc trừ sâu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Đề bảo đảm có đủ thuốc trừ sâu cho sản xuất nông nghiệp, gắn việc cung ứng, sử dụng thuốc với các biện pháp phòng trừ tổng hợp và tổ chức dịch vụ bảo vệ thực vật ở cơ sở;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Từ nay, tất cả việc nhập thuốc trừ sâu và nguyên liệu thuốc trừ

sâu kể cả việc nhập khẩu theo Hiệp định ký kết hàng năm với các nước xã hội chủ nghĩa và việc vay vốn nhập khẩu và trả nợ vốn vay nước ngoài đều do Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm chịu trách nhiệm.

Trước khi nhập nguyên liệu thuốc trừ sâu, Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm cần trao đổi với Tổng cục Hóa chất để tránh nhập những loại nguyên liệu trong nước sản xuất được.

Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm hợp đồng gia công nguyên liệu thuốc trừ sâu nói trên với Tổng cục Hóa chất và Tổng cục Hóa chất giao lại thuốc trừ sâu thành phẩm theo đúng hợp đồng cho Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm để cung ứng cho người sản xuất.

Ủy ban Vật giá Nhà nước chủ trì cùng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, Tổng cục Hóa chất và các ngành có liên quan quy định giá gia công chế biến thuốc trừ sâu.

Điều 2. — Kể từ vụ đông xuân 1989, thuốc trừ sâu bán cho người sản xuất tính theo giá bảo đảm kinh doanh do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm quyết định, trên cơ sở tính toán khả năng tái tạo ngoại tệ ở từng thời điểm và được người sản xuất chấp nhận, Nhà nước không bù lỗ.

Điều 3. — Cho phép Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm được dự trữ theo chế độ dự trữ vật tư Nhà nước từ 15 đến 20% tổng số thuốc trừ sâu sử dụng hàng năm để hỗ trợ cho những

vùng có thiên tai lớn và vùng có nhiều khó khăn. Số thuốc này lấy từ nguồn nhập khẩu theo Hiệp định hàng năm với các nước xã hội chủ nghĩa.

Điều 4.— Bộ trưởng các Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, Tài chính, Kinh tế đối ngoại; Tổng cục trưởng Tổng cục Hóa chất; Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước; Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thi hành từ ngày ký, các quy định trước trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

VO VĂN KIỆT

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 15-CT ngày 23-1-1989 giải quyết việc cư trú và nhà cửa của người Hoa ở các tỉnh biên giới phía Bắc.

Sau khi xảy ra chiến sự ở biên giới phía Bắc (tháng 2 năm 1979), nhiều người Hoa cư trú ở biên giới được chuyển về phía sau để ổn định sản xuất và đời sống. Đến nay, nhiều người muốn xin về nơi ở

cũ ở biên giới và xin lấy lại nhà ở cũ của họ.

Sau khi xem xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng (công văn số 285-UB/NC ngày 28-9-1988) và căn cứ tình hình thực tế hiện nay ở các tỉnh biên giới phía Bắc, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị:

1. Cho những người Hoa trước đây đã chuyển về phía sau được trở lại nơi ở cũ ở biên giới (trừ các khu vực cấm đã được quy định ở Quy chế biên giới Việt—Trung ban hành ngày 13 tháng 9 năm 1988). Đây là việc làm có liên quan đến đời sống của người Hoa, đến việc củng cố đoàn kết các dân tộc, và công tác an ninh, bảo vệ biên giới; Ủy ban Nhân dân tỉnh cần có kế hoạch và tổ chức làm thí điểm để rút kinh nghiệm rồi mới mở ra diện rộng, đồng thời phải làm tốt công tác củng cố các xã ở biên giới, tuyên truyền giáo dục quần chúng để cao cảnh giác với âm mưu của địch.

2. Tất cả những người Hoa được xét trở về nơi ở cũ ở biên giới phải là những người đã cư trú hợp pháp ở biên giới từ trước tháng 2 năm 1979, không thuộc diện cấm cư trú theo điều 5 (chương II) của Quy chế biên giới Việt — Trung, hiện nay làm ăn lương thiện, chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, có đầy đủ cơ sở xác định quyền sở hữu về nhà cửa, hoặc là người có quyền thừa kế hợp pháp, theo đúng pháp luật hiện hành (nếu do chiến tranh hoặc do di chuyển chỗ ở mà bị mất giấy tờ, phải được chính quyền và quần chúng ở nơi ở cũ của họ xác nhận).

Đối với những người Hoa tuy thuộc diện được xét cho trở về nơi ở cũ ở biên giới,